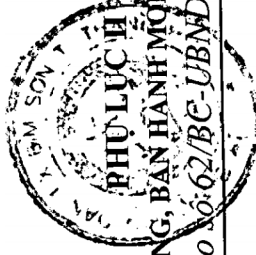


DANH MỤC CÁC VĂN BẢN QPPL KIẾN NGHỊ, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BAN HÀNH MỚI HOẶC BÀI BỎ VÀ DỰ KIẾN TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN
(Kèm theo Báo cáo số: 62/BC-UBND ngày 02/4/2018 của UBND thị xã Bim Sơn)



STT	Tên Văn bản	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Kiến nghị sửa đổi/ bổ sung/ ban hành mới/ bãi bỏ	Lộ trình thực hiện	Ghi chú
1	<p>Luật Đất đai 2013</p> <p>Nghị định 102/2014/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai</p> <p>Nghị định 179/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường</p>	<p>Quốc Hội</p> <p>Chính phủ</p> <p>Chính phủ</p>	<p>Kiến nghị sửa đổi/ bổ sung/ ban hành mới/ bãi bỏ</p> <p>- Tại Khoản 25 Điều 3 Luật Đất đai 2013 định nghĩa hủy hoại đất là hành vi làm biến dạng địa hình, làm suy giảm chất lượng đất, gây ô nhiễm đất, làm mất hoặc giảm khả năng sử dụng đất theo mục đích đã được xác định;</p> <p>- Tại Điều 19 Nghị định 179/2013/NĐ-CP chỉ quy định xử lý đối với hành vi gây ô nhiễm đất; Đối với hành vi gây biến dạng địa hình, suy giảm chất lượng đất thì tại các Nghị định trên chưa có quy định xử lý vi phạm. Đề nghị: bổ sung nội dung về xử lý vi phạm đối với trường hợp hủy hoại đất vào Nghị định 102/2014/NĐ-CP</p>		
2	<p>Luật Đất đai 2013</p> <p>Nghị định 102/2014/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai</p>	<p>Quốc Hội</p> <p>Chính phủ</p>	<p>Theo quy định tại Khoản 2, Điều 208, Luật Đất đai năm 2013 quy định trách nhiệm của Chủ tịch UBND cấp xã trong việc phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời việc chuyển quyền sử dụng đất trái phép, chuyển mục đích sử dụng đất trái phép..., nhưng không quy định cụ thể dẫn đến khó khăn trong việc thực hiện. Đề nghị khi sửa đổi, bổ sung ND 102 cần quy định cụ thể về từng trường hợp, phạm vi, thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã để kịp thời xử lý, ngăn chặn và nâng cao trách nhiệm của Chủ tịch UBND cấp xã.</p>		
3	<p>Luật Đất đai 2013</p>	<p>Quốc Hội</p>	<p>Theo Điểm c Khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai 2013 thì Nhà nước thu hồi đất do vi phạm pháp luật về đất đai đối với "Đất được giao, cho thuê không đúng đối tượng...". Tuy nhiên, tại Điểm d Khoản 2 Điều 106 Luật Đất đai 2013 lại quy định "...trừ trường hợp người được cấp Giấy chứng nhận đã thực hiện chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất</p>		

3	<p>Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 về quy định một số điều luật Đất đai</p>	<p>Chính phủ</p>	<p>theo quy định của pháp luật về đất đai" (tức là không thu hồi Giấy chứng nhận đối với trường hợp này); Tại Khoản 5 Điều 87 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP hướng dẫn "Nhà nước không thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp trái pháp luật trong các trường hợp quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 106 Luật Đất đai nếu người được cấp Giấy chứng nhận đã thực hiện thu tục chuyển đổi, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc chuyển mục đích sử dụng đất và đã được giải quyết theo quy định của pháp luật". Việc quy định này chưa rõ ràng, thiếu tính thông nhất, dễ gây ra nhiều cách hiểu (trên quy định thu hồi đất đối với trường hợp đất giao, cho thuê không đúng đối tượng, dưới lại quy định không được thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp trái pháp luật đối với người được cấp Giấy chứng nhận đã thực hiện thu tục chuyển đổi, nhượng, cho thuê đúng Mục đích</p>	
4	<p>Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014</p>	<p>Quốc Hội</p> <p>Chính phủ</p>	<p>Luật Đất đai và Nghị định số 43/2014/NĐ-CP quy định việc sử dụng đất để thực hiện dự án, công trình sản xuất, kinh doanh không thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất thì chủ đầu tư được nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất. Tuy nhiên, hiện nay nhiều dự án khi thực hiện không GPMB được do người sử dụng đất không phối hợp, trong khi Luật chưa có quy định về cưỡng chế thu hồi đất trong trường hợp này. Đề nghị bổ sung quy định, chế tài để cơ quan Nhà nước có thể can thiệp vào quá trình thực hiện GPMB đối với dự án thuộc trường hợp này khi người sử dụng đất cố tình không phối hợp.</p>	